

Số: 1056 /QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 03 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ
để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2018**

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 33/2014/TT-BKHHCN ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1959/QĐ-BKHHCN ngày 14 tháng 7 năm 2016 về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Bộ giai đoạn 2016-2020: “Ứng dụng kỹ thuật hạt nhân và công nghệ bức xạ trong các ngành kinh tế - kỹ thuật”;

Trên cơ sở kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ bắt đầu thực hiện từ năm 2017;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục 10 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2018 (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam tổ chức thông báo nội dung các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong danh mục theo Quyết định số 1936/QĐ-BKHHCN ngày 12 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ủy quyền quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ, quản lý nhiệm vụ chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ và các quy định hiện hành; sắp xếp danh mục các nhiệm vụ, bố trí kinh phí các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

Điều 3. Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Phạm Công Tạc



Phụ lục

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ
TUYÊN CHỌN BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2018**

*(Kèm theo Quyết định số: 1056 /QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 5 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

TT	Tên nhiệm vụ KHHCN	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
Nhiệm vụ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Bộ giai đoạn 2016-2020: “Ứng dụng Kỹ thuật hạt nhân và công nghệ bức xạ trong các ngành kinh tế - kỹ thuật”						
1	Nghiên cứu xây dựng phương pháp đánh giá liều dân chúng - Áp dụng thử nghiệm tại Suối Tre - Long Khánh tỉnh Đồng	<ul style="list-style-type: none">- Có được phương pháp đánh giá liều dân chúng.- Áp dụng đánh giá liều dân chúng từ các đồng vị phóng xạ tự nhiên và nhân tạo cho một địa điểm thử nghiệm.- Đào tạo nhóm nghiên cứu đủ năng lực thực hiện báo cáo phân tích an toàn cho các cơ sở hạt nhân	<ul style="list-style-type: none">- Bộ số liệu về hoạt độ riêng các đồng vị tự nhiên và nhân tạo trong môi trường không khí, đất, nước, lương thực và thực phẩm vùng khảo sát thực nghiệm.- Bộ số liệu về mức phóng các đồng vị phóng xạ trong vật liệu xây dựng chủ yếu sử dụng của cư dân địa phương; mức phóng xạ của radon trong không khí nhà ở và ngoài trời.	2018-2019	Tuyển chọn	



		giai đoạn tiền hoạt động.		<ul style="list-style-type: none"> - Bộ số liệu về khí tượng, địa hình, thổ nhưỡng, nông hóa, phân bố dân cư, thói quen thông lệ tập tục xã hội, ăn uống, ... có ảnh hưởng đến quá trình vận chuyển các nhân phóng xạ trong môi trường; - Báo cáo về các yêu cầu đánh giá tác động môi trường về mặt phóng xạ theo các chuẩn mực của IAEA và từ các bài học tai nạn và sự cố hạt nhân. - Báo cáo đánh giá mô hình được lựa chọn, áp dụng cho việc đánh giá liều dân chúng và chỉ ra các thông tin cần thiết phải thu nhận tiếp theo. - Phương pháp đánh giá liều dân chúng. - Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành 			
2	Nghiên cứu phát triển kỹ thuật đồng vị (C-13 và O-18) hỗ trợ phát hiện nguồn nông sản (táo)	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển kỹ thuật đồng vị (C-13 và O-18) - Phát hiện xuất xứ nông sản 		<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình kỹ thuật phân tích C-13 và O-18 phát hiện xuất xứ nông sản táo nhập khẩu - Quy trình đánh giá xuất xứ nông sản táo nhập khẩu - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh - Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành 	2018-2019	Tuyển chọn	
3	Ứng dụng xạ gamma gây	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo ra được chế phẩm chứa Trichoderma đột biến có khả năng ứng dụng phân giải rom rạ trên 		<ul style="list-style-type: none"> - Chủng Trichoderma đột biến có khả năng sinh cellulase cao. 	2018-2019	Tuyển chọn	

	đột biến Trichoderma để tạo chế phẩm phân giải nhanh rom rạ trên đồng ruộng	đồng ruộng. Chế phẩm cần có các thông số vượt trội so với chế phẩm cùng loại đang có trên thị trường. - Đánh giá được chất lượng, thử nghiệm	- Chế phẩm sinh học Trichoderma có khả năng phân giải nhanh rom rạ trên đồng ruộng. - Tới thiếu 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành		
4	Nghiên cứu biến đổi khí hậu ở đồng bằng, Nam Bộ bằng kỹ thuật đồng vị thủy văn và khí trơ hòa tan trong nước ngầm	- Ứng dụng kỹ thuật đồng vị thủy văn nghiên cứu biến đổi khí hậu (nguồn gốc nước ngầm, miền bổ cấp nước ngầm, chất lượng nước ngầm). - Đào tạo nhân lực và nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng các đồng vị môi trường trong nghiên cứu đánh giá tài nguyên nước và môi trường tại Việt Nam.	- Báo cáo về chất lượng nước ở đồng bằng Nam Bộ. - Cơ sở dữ liệu đồng vị, khí trơ trong nước ngầm làm cơ sở khoa học cho nghiên cứu biến đổi khí hậu. - Tới thiếu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ quốc tế.	2018-2019	Tuyển chọn
5	Nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật tra kiểm tra phát hiện ăn mòn dưới lớp bảo ôn cho một số đối tượng đường ống đặc	Ứng dụng các kỹ thuật kiểm tra không phá hủy nhằm phát hiện ăn mòn dưới lớp bảo ôn cho một số đối tượng đường ống đặc trưng sử dụng trong một số nhà máy lọc dầu tại Việt Nam	- Đánh giá được hiện trạng, xác định nhu cầu thực tế của một số đơn vị lớn trong ngành dầu khí tại Việt Nam - Có được 4 quy trình tương ứng với 4 phương pháp: kỹ thuật chụp ảnh nhiệt / hồng ngoại, đo độ ẩm sử dụng tán xạ ngược neutron, đo chiều dày ăn mòn sử dụng xung dòng điện xoáy, đo chiều dày ăn mòn sử dụng kỹ thuật chụp ảnh bức xạ kỹ thuật số. - Có được bộ mẫu đối chứng mô phỏng các điều kiện ăn mòn thực tế trong một số nhà	2018-2019	Tuyển chọn



	<p>trung sử dụng trong một số nhà máy lọc dầu tại Việt Nam</p>		<p>máy lọc dầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành 		
6	<p>Dự án SXTN: “Hoàn thiện quy trình tái chế dung dịch tẩy gỉ để chế tạo chất keo tụ đa thành phần và dung dịch Phenton thế hệ mới</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện quy trình tái chế dung dịch tẩy gỉ để chế tạo chất keo tụ đa thành phần và dung dịch Phenton thế hệ mới - Hoàn thiện quy trình sử dụng các sản phẩm trên dây chuyền xử lý nước thải đạt quy chuẩn. - Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho hai sản phẩm trên 	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất 2 tấn dung dịch keo tụ và 2 tấn dung dịch Phenton đạt tiêu chuẩn cơ sở. - Tiêu chuẩn cơ sở cho 02 sản phẩm: chất keo tụ đa thành phần và dung dịch Phenton thế hệ mới. - Quy trình công nghệ chế tạo sản phẩm và các tiêu chuẩn cơ sở đối với 02 sản phẩm dự án sản xuất. - Bản vẽ các thiết bị cho quy trình công nghệ. - Đăng ký tối thiểu 01 giải pháp hữu ích - Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành 	2018	Tuyển chọn
7	<p>Dự án SXTN: “Hoàn thiện công nghệ và xây dựng dây chuyền công</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện công nghệ sản xuất kẽm cacbonat bazơ, kẽm oxit hoạt tính chất lượng cao từ các phế liệu chứa kẽm bằng phương pháp axit với tác nhân kết tủa là NH_4HCO_3. - Xây dựng dây chuyền công nghệ sản xuất sản phẩm kẽm cacbonat bazơ có hàm lượng 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện công nghệ sản xuất kẽm cacbonat bazơ, kẽm oxit hoạt tính chất lượng cao từ các phế liệu chứa kẽm bằng phương pháp axit với tác nhân kết tủa là NH_4HCO_3. - Xây dựng dây chuyền công nghệ sản xuất sản phẩm kẽm cacbonat bazơ có hàm lượng 	2018-2019	Tuyển chọn

	nghệ sản xuất sản phẩm kẽm cacbonat bazơ có hàm lượng kẽm $\geq 57\%$ công suất 150 tấn/năm theo phương pháp axit với tác nhân kết tủa là NH_4HCO_3 từ các phế liệu chứa kẽm”	sản xuất sản phẩm kẽm cacbonat bazơ có hàm lượng kẽm $\geq 57\%$ công suất 150 tấn/năm theo phương pháp axit với tác nhân kết tủa là NH_4HCO_3 từ các phế liệu chứa kẽm. - Sản phẩm kẽm cacbonat bazơ thu được có hàm lượng Zn $\geq 57\%$.	kẽm $\geq 57\%$ công suất 150 tấn/năm theo phương pháp axit với tác nhân kết tủa là NH_4HCO_3 từ các phế liệu chứa kẽm. - Sản phẩm kẽm cacbonat bazơ thu được có hàm lượng Zn $\geq 57\%$.			
8	Dự án SXITN: “Tinh chế thu Nd 4N bằng phương pháp chiết dung môi công suất 300kg/năm”	Hoàn thiện quy trình công nghệ chiết Nd 4N phục vụ xuất khẩu	- Quy trình công nghệ chiết Nd 4N bằng dung môi. - Khối lượng: 600kg - Có 01 bài báo đăng trong tạp chí chuyên ngành	2018-2019	Tuyển chọn	
9	Dự án SXITN: “Sản xuất thử nghiệm tổng	- Hoàn thiện công nghệ và thiết bị để sản xuất được một số sản phẩm đất hiếm Việt Nam	- 2 tấn tổng oxit đất hiếm 99% - Ferro đất hiếm: +Loại 30% TREO: 0,5 tấn	2018-2020	Tuyển chọn	

	<p>oxit đất hiếm 99% quy mô 2 tấn và một số sản phẩm ứng dụng từ đất hiếm Đông Pao”</p>		<p>+Loại 35% TREO: 0,5 tấn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Oxit Ce hàm lượng 20% dùng trong thủy tinh: 5 tấn - Phụ gia đất hiếm dùng sản xuất phân bón đất hiếm: 10 tấn 			
Các nhiệm vụ không thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Bộ						
10	<p>Nghiên cứu động học và phân tích an toàn sự cố độ phản ứng lò phản ứng hạt nhân Đà Lạt sử dụng nhiên liệu độ giàu thấp các chương trình PARCS và RELAP5</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được các đặc trưng động học lò, đánh giá được ảnh hưởng tương hỗ giữa nhiều loạn công suất và các dao động Xenon trong lò nước áp lực. - Đào tạo và xây dựng nguồn nhân lực có khả năng tính toán, phân tích động học lò phản ứng năng lượng và sử dụng thành thạo chương trình PARCS 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 báo cáo về bản chất khoa học của chương trình PARCS - 01 bài báo đăng ở tạp chí chuyên ngành trong nước. - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành quốc tế thuộc danh mục ISI - Công bố 01 báo cáo hội nghị trong nước hoặc quốc tế 	2018-2019	Tuyển chọn	